

llll





<https://trungtamthuoc.com/>

Thuốc nhỏ mắt

Levofloxacin 5 mg/ml

THÀNH PHẦN

Mỗi lọ 5 ml chứa:
Levofloxacin hemihydrat..... tương đương 25 mg Levofloxacin
Ta được: Benzalkonium clorid, natri clorid, natri hydroxyd, acid hydroclorid, nước cất..... vừa đủ 5 ml.

DẠNG BẢO CHẾ: Dung dịch nhỏ mắt.

MÔ TẢ: Dung dịch trong, không màu đến màu vàng nhạt.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 1 lọ 5ml.

ĐƯỢC LỊCH HỌC

Levofloxacin là một kháng sinh thuộc nhóm quinolon, là đồng phân tả tuyến của Ofloxacin, có hoạt lực mạnh gấp hàng chục đến hàng trăm lần destructofloxacin, tuy loại vi khuẩn. Cơ chế tác dụng của Levofloxacin và các kháng sinh fluoroquinolon khác là ức chế topoisomerase IV và DNA gyrase (cả hai đều là topoisomerase type II), enzym cần thiết cho quá trình nhân lên, sao chép, sửa chữa, hồi phục và tái tổ hợp ADN của vi khuẩn. Trên in vitro, Levofloxacin có phổ tác dụng rộng đối với các chủng vi khuẩn Gram dương và Gram âm; nồng độ thuốc có tác dụng diệt khuẩn tương đương hoặc cao hơn chút ít so với nồng độ ức chế của vi khuẩn.

Các chủng vi khuẩn nhạy cảm:

- Các vi khuẩn hiếu khí Gram dương: *Enterococcus faecalis*, *Staphylococcus aureus*, *S. pneumoniae*, *Streptococcus pyogenes*...
- Các vi khuẩn hiếu khí Gram âm: *Enterobacter cloacae*, *Escherichia coli*, *Haemophilus influenzae*, *Klebsiella pneumoniae*, *Legionella pneumophila*, *Moraxella catarrhalis*, *Proteus mirabilis*, *Pseudomonas aeruginosa*...
- Các vi khuẩn khác: *Chlamydia pneumoniae*, *Mycoplasma pneumoniae*.

ĐƯỢC ĐỘNG HỌC

Chưa có số liệu về mức độ hấp thu toàn thân từ dung dịch nhỏ mắt Levofloxacin, tuy nhiên, một số hấp thu toàn thân có thể xảy ra với thuốc dùng cho mắt. Nếu liều lượng tối đa của MELEVO được đưa ra trong 48 giờ đầu (2 giọt vào mỗi mắt mỗi 2 giờ) hấp thu toàn thân xảy ra là rất nhỏ.

CHỈ ĐỊNH

- Điều trị tại chỗ cho những nhiễm trùng ở những cấu trúc ngoài của mắt và vùng phụ cận do những vi khuẩn nhạy cảm với Levofloxacin: viêm kết mạc, viêm giác mạc, viêm mí mắt, loét mắt.
- Phòng và điều trị các nhiễm trùng sau phẫu thuật mắt.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

- Ngày thứ 1 và ngày thứ 2: Nhỏ 1 - 2 giọt x 2 giờ/lần, nhỏ không quá 8 lần/ngày.
- Ngày thứ 3 đến ngày thứ 7: Nhỏ 1 - 2 giọt x 4 giờ/lần, nhỏ không quá 4 lần/ngày.
- Dậy nắp sau khi sử dụng. Sử dụng thuốc trong vòng 30 ngày sau khi mở nắp lần đầu.

Handwritten signature

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Bệnh nhân có tiền sử mẫn cảm với Levofloxacin, các kháng sinh quinolon khác hoặc bất cứ thành phần nào của thuốc.

CẢNH BÁO

Không thêm thuốc vào mắt.
Không thêm thuốc dưới kết mạc, không để thuốc tiếp xúc với khu vực tiền phòng của mắt.

THẬN TRỌNG

- Với chế phẩm kháng sinh khác, sử dụng kéo dài có thể dẫn đến phát triển quá mức của các vi sinh vật không nhạy cảm, kể cả vi nấm. Nếu có bội nhiễm, nên bất đầu điều trị thích hợp. Khi thuốc cần kê đơn nhiều lần hay bất cứ khi nào khám lâm sàng thấy cần, bệnh nhân nên được khám với sự hỗ trợ của các dụng cụ phòng đại như đèn khe và kính áp tròng nếu có các dấu hiệu và triệu chứng của viêm kết mạc do vi khuẩn.
- Bệnh nhân không nên đeo kính áp tròng nếu có các dấu hiệu và triệu chứng của viêm kết mạc do vi khuẩn.
- Trẻ em: An toàn và hiệu quả ở bệnh nhân trẻ em dưới 1 tuổi chưa được xác định.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Thời kỳ mang thai
Chỉ nên sử dụng thuốc nhỏ mắt Melevo trong thời kỳ thai nghén nếu thấy khả năng có lợi nhiều hơn nguy cơ đối với thai.

Thời kỳ cho con bú
Levofloxacin không xác định được có bài tiết qua sữa mẹ hay không. Dựa trên dữ liệu từ Ofloxacin, có thể coi Levofloxacin được bài tiết qua sữa mẹ. Do đó nên tạm thời ngưng nuôi con bú khi sử dụng Melevo hoặc đổi thuốc khác.

ẢNH HƯỞNG ĐẾN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VIỆN HÀNH MÁY MÓC

Sau khi dùng thuốc tầm nhìn có thể tạm thời không ổn định. Không lái xe, sử dụng máy móc hoặc làm bất cứ hoạt động yêu cầu phải có tầm nhìn rõ ràng, cho đến khi bạn chắc chắn có thể thực hiện các hoạt động này một cách an toàn.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

- Giảm thị lực tạm thời, cảm giác rất mất thoải qua, đau mắt, khó chịu, ngứa, đỏ mắt, nhức mắt hoặc sưng mí/mi mắt, chảy nước mắt, cảm giác cộm mắt, khô mắt, tăng nhạy cảm với ánh sáng.
- Sốt, đau đầu, viêm họng...

Nếu có bất kỳ triệu chứng như trên sau khi dùng thuốc cần ngưng sử dụng thuốc ngay.

Thông báo cho bác sĩ các tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Chưa có nghiên cứu đầy đủ về tương tác thuốc của thuốc nhỏ mắt Levofloxacin. Nồng độ đỉnh của Levofloxacin trong huyết tương sau khi nhỏ mắt thấp hơn 1000 lần so với khi uống, do đó tương tác khi dùng Levofloxacin theo đường toàn thân không có ý nghĩa khi dùng Levofloxacin nhỏ mắt. Nếu sử dụng đồng thời với các thuốc nhỏ mắt khác, nên nhỏ 2 loại cách nhau ít nhất 15 phút.

QUẢ LIỀU VÀ XỬ TRÍ

Quả liều thuốc nhỏ mắt Levofloxacin hiếm khi xảy ra. Triệu chứng quả liều tương tự như khi gặp tác dụng không mong muốn của thuốc. Trường hợp quả liều cần rửa sạch bằng nước ấm. Điều trị triệu chứng.

BẢO QUẢN

Nơi khô, dưới 30°C, tránh ánh sáng.

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

Tiêu chuẩn cơ sở

HẠN DÙNG

36 tháng kể từ ngày sản xuất.
Chỉ sử dụng thuốc trong vòng 30 ngày sau khi mở nắp lần đầu tiên.

Để xa tầm tay của trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Sản xuất bởi CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MERAP
Đà Nẵng, Văn Giang, Hưng Yên, Hà Nam.



Handwritten signature and red circular stamp at the bottom right.